

Số: 598 /KH-CS2

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải của Bệnh viện Đại học Y Dược
Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG CHỢ LỚN
Số:
Ngày: 03/3/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

I. Mở đầu

1.1 Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải

Việc lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải giúp Cơ sở chủ động ứng phó nhanh chóng với tình huống bất ngờ, cụ thể:

- Nhằm phòng ngừa, hạn chế và giảm thiểu nguy cơ do sự cố môi trường từ chất thải y tế có thể xảy ra trong quá trình hoạt động;
- Có biện pháp cụ thể để chủ động ứng phó, ngăn chặn và xử lý kịp thời khi có sự cố môi trường do chất thải y tế xảy ra;
- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp của cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế để bảo đảm tính kịp thời, an toàn và hiệu quả.

1.2 Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải

Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;

Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 – Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 - Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Thông tư số 41/2025/TT-BNNMT ngày 14/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường;

Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;

Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/04/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

II. Thông tin chung

2.1 Thông tin chung về địa hình, địa lý tại khu vực cơ sở hoạt động

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2 hoạt động trên khu đất có tổng diện tích 4.407,6 m² tại số 201 Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh, có vị trí địa lý như sau:

- Phía Đông giáp đường Lý Thường Kiệt;
- Phía Tây giáp Bệnh viện Răng Hàm Mặt;
- Phía Nam giáp giáp Trường Mầm Non Hòa Mi;
- Phía Bắc giáp giáp đường Nguyễn Chí Thanh.

Phường Chợ Lớn được thành lập vào năm 2025 từ sự hợp nhất của Phường 11, Phường 12, Phường 13 và Phường 14 của Quận 5 cũ, có vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp với các phường Minh Phụng và Diên Hồng;
- Phía Đông giáp với phường An Đông;
- Phía Nam giáp với phường Phú Định với ranh giới là kênh Tàu Hủ;
- Phía Tây giáp với các phường Bình Tây và Bình Tiên.

Theo Công văn số 2896/BNV-CQĐP ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nội vụ, phường Chợ Lớn sau sắp xếp có diện tích là có diện tích 1,67 km², dân số tính tới ngày 31/12/2024 là 85.066 người, mật độ dân số đạt 50.937 người/km² (Điều 6 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

Phường Chợ Lớn được xem là một trung tâm thương mại dịch vụ quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh và là nơi lưu giữ đậm nét văn hóa người Hoa giữa lòng đô thị hiện đại.

2.2 Thông tin chung về cơ sở

- Tên cơ sở: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2
- Địa điểm hoạt động: 201 Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa điểm trụ sở chính: 215 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3955 5548

- Người liên lạc: Bùi Thanh Quảng (0908210425)
- Giấy phép môi trường: số 318/GPMT/STNMT-CCBVMT ngày 20/01/2026 do Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp
- Quy mô, công suất, loại hình sản xuất:
 - + Quy mô: diện tích 4.407,6 m²
 - + Công suất: 60 giường
 - + Loại hình: hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
- Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh năm 2025 như sau:

Stt	Chất thải rắn y tế	ĐVT	Khối lượng
1	Tổng lượng chất thải lây nhiễm	kg	30.854
2	Tổng lượng chất thải nguy hại không lây nhiễm	kg	2.175
3	Tổng lượng chất thải rắn thông thường	kg	96.430
4	Tổng lưu lượng nước thải	m ³	13.973

- Thông tin liên quan: Không có.

III. Nhận diện, xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

3.1 Xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải

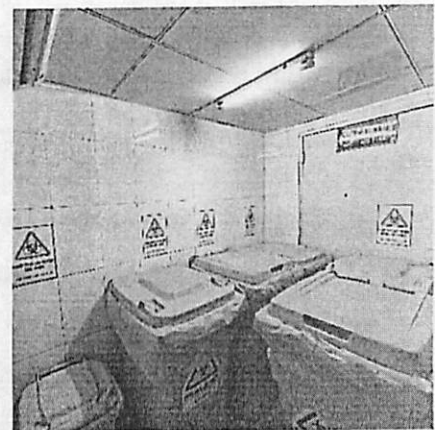
- Đối với nhóm chất thải rắn: Trong khuôn viên Cơ sở sử dụng phương tiện phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn y tế như sau:



Hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải rắn y tế: Khu vực kho lưu giữ chất thải rắn y tế bao gồm khu vực lưu giữ chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm.

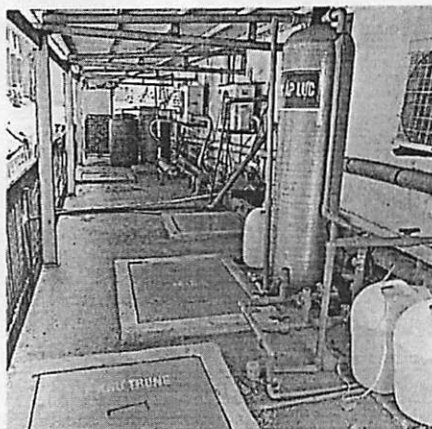


Hình. Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không lây nhiễm



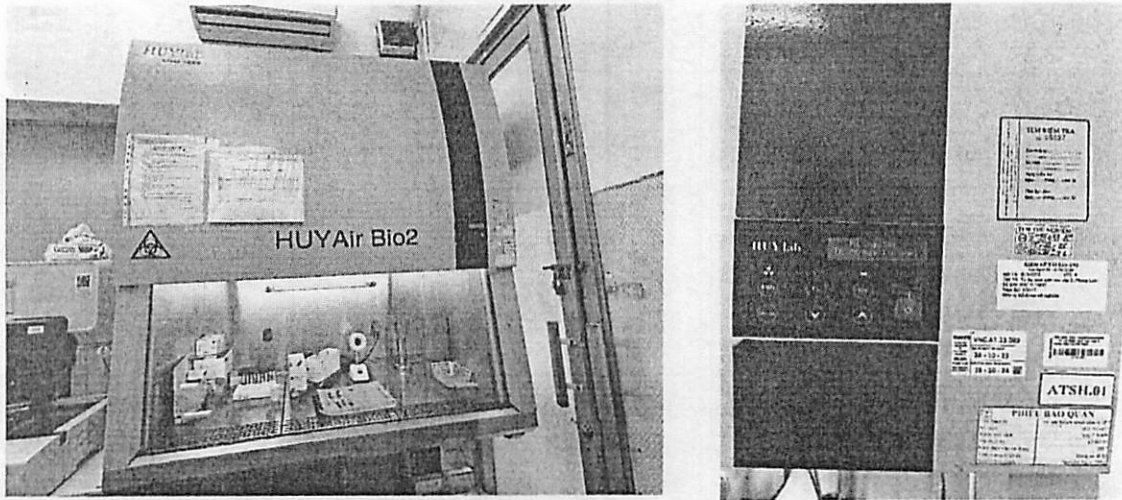
Hình. Khu vực lưu giữ chất thải lây nhiễm

- Đối với nhóm chất thải lỏng: Hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố là Hệ thống xử lý nước thải công suất 160 m³/ngày của Cơ sở.



Hình. Hệ thống xử lý nước thải

- Đối với nhóm khí thải: Hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố là Hệ thống xử lý khí thải của tủ an toàn sinh học cấp II.



Hình. Tủ an toàn sinh học cấp II

3.2 Dự báo về sự cố chất thải

Một số sự cố chất thải có khả năng xảy ra tương ứng với nhóm chất thải bao gồm:

Dự báo về sự cố chất thải	Dự báo sự cố	Nguyên nhân	Phạm vi chịu tác động	Đối tượng chịu tác động	Ghi chú
Đối với chất thải rắn					
Phương tiện vận chuyển	Lật đổ trong quá trình thu gom hoặc bị rách túi đựng chất thải, làm phát tán chất thải rắn (chất thải rắn thông thường, chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm) trong khuôn viên Cơ sở	- Do nhân viên thu gom trong quá trình thao tác đã bất cẩn làm ngã đổ hoặc - Do sử dụng lâu ngày, túi đựng chất thải của phương tiện vận chuyển bị mục rách	Trong khuôn viên Cơ sở tại nơi xảy ra sự cố	- Nhân viên thu gom - Nhân viên y tế	Biện pháp ứng phó tại trang 9, 10 của Kế hoạch
Khu vực, kho lưu chứa	- Sự cố ngã đổ các thùng chứa chất thải có thể bị làm phát tán chất thải rắn (chất thải rắn thông thường, chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không	Thùng chứa đặt không chắc chắn, chênh vênh làm ngã đổ	Trong khuôn viên khu vực kho lưu chứa tại nơi xảy ra sự cố	Nhân viên phụ trách công việc thu gom chất thải	Biện pháp ứng phó tại trang 9, 10 của Kế hoạch

Dự báo về sự cố chất thải	Dự báo sự cố	Nguyên nhân	Phạm vi chịu tác động	Đối tượng chịu tác động	Ghi chú
	lây nhiễm) - Sự cố cháy khu vực lưu trữ chất thải rắn - Sự cố thiên tai gây ngập lụt khu vực lưu giữ chất thải rắn y tế				
Lượng chất thải gia tăng bất thường	Lượng chất thải rắn và lỏng gia tăng	Do dịch bệnh hoặc lý do bất khả kháng	Trong khuôn viên khu vực kho lưu chứa tại nơi xảy ra sự cố Hệ thống thoát nước chung của khu vực Phường Chợ Lớn là nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý của Cơ sở	Nhân viên phụ trách công việc thu gom chất thải Hệ thống thoát nước chung của khu vực Phường Chợ Lớn là nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý của Cơ sở	Biện pháp ứng phó tại trang 10, 11 của Kế hoạch
Đối với chất thải lỏng					
Hệ thống xử lý nước thải	Xả thải nước thải chưa xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn	- Sự cố sạt, lở do thiên tai; - Sự cố hư hỏng máy móc thiết bị của hệ thống xử lý nước thải; - Sự cố tại các bể xử lý nước thải; - Sự cố rò rỉ, vỡ đường ống cấp thoát nước; - Sự cố đối với bể tự hoại, bể chứa bùn	Hệ thống thoát nước chung của khu vực Phường Chợ Lớn là nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý của Cơ sở	Hệ thống thoát nước chung của khu vực Phường Chợ Lớn là nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý của Cơ sở	Biện pháp ứng phó tại trang 11 - 15 của Kế hoạch

Dự báo về sự cố chất thải	Dự báo sự cố	Nguyên nhân	Phạm vi chịu tác động	Đối tượng chịu tác động	Ghi chú
Đối với chất thải khí					
Hệ thống xử lý khí thải của tủ an toàn sinh học cấp II	Xả thải khí thải chưa xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn	Sự cố hư hỏng hệ thống lọc HEPA	Trong khuôn viên Cơ sở tại nơi đặt tủ an toàn sinh học cấp II	Nhân viên y tế	Biện pháp ứng phó tại trang 15 của Kế hoạch

3.3 Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

Một số biện pháp phòng ngừa chung bao gồm:

- Kiểm tra hàng ngày các khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố.
- Nghiêm cấm lưu giữ các chất dễ cháy, nổ trong khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố.
- Trang bị đầy đủ các phương tiện dụng cụ làm việc, bảo hộ lao động và các trang thiết bị ứng phó sự cố.
- Thực hiện các công việc theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc các quy định, quy trình đã được ban hành.
- Đảm bảo các máy móc thiết bị vận hành theo đúng công suất, quy trình.
- Lập nhật ký vận hành của hệ thống xử lý nước thải.
- Lập sổ theo dõi các loại chất thải rắn y tế phát sinh.
- Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, diễn tập phòng ngừa và ứng phó sự cố để nâng cao hiệu quả ứng phó khi có sự cố xảy ra.
- Công khai phiếu kết quả quan trắc chất thải của kỳ quan trắc gần nhất trên trang thông tin điện tử của Cơ sở.

Một số biện pháp phòng ngừa sự cố tương ứng với nhóm chất thải bao gồm:

Dự báo về sự cố chất thải	Biện pháp phòng ngừa
Đối với chất thải rắn	
Phương tiện vận chuyển	- Kiểm tra tình trạng của phương tiện hàng ngày, đảm bảo phương tiện không bị hư hỏng bánh xe, rách túi chứa chất thải; - Cột chặt miệng các túi rác trước khi cho vào phương tiện vận chuyển; - Lưu chứa chất thải không quá $\frac{3}{4}$ túi; - Không đùa giỡn trong quá trình thu gom vận chuyển;

Dự báo về sự cố chất thải	Biện pháp phòng ngừa
	- Bố trí trên xe làm sạch các dụng cụ, thiết bị ứng phó sự cố như dung dịch khử khuẩn, bao tay, bộ ki chổi.
Khu vực, kho lưu chứa	- Bố trí kho lưu giữ chất thải đúng quy định hiện hành; - Kiểm tra tình trạng của kho lưu chứa hàng ngày; - Thực hiện lưu giữ chất thải đúng thời gian quy định, không để tồn đọng hoặc quá tải. Lưu giữ các thùng chứa chất thải trên mặt sàn bằng phẳng; Không để chồng các thùng chứa chất thải lên nhau; - Tổ chức vệ sinh, khử khuẩn hàng tuần khu vực lưu giữ; - Lắp đặt thiết bị báo cháy trong khu vực lưu giữ để nhanh chóng phát hiện sự cố cháy (nếu có); - Nền kho nâng cao hơn mặt đường và được bê tông hóa để dễ phòng sự cố thiên tai gây ngập lụt; - Trang bị các dụng cụ, thiết bị ứng phó sự cố tại khu vực kho lưu chứa.
Lượng chất thải gia tăng bất thường do dịch bệnh hoặc lý do bất khả kháng	- Theo dõi thông báo của các cơ quan quản lý nhà nước khi có dịch bệnh và chuẩn bị các phương án để phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước; - Bố trí khu vực tập kết chất thải dự phòng cho tình huống khu vực lưu giữ bị quá tải; - Lập danh sách các đơn vị có chức năng xử lý chất thải đúng quy định hiện hành để có thể liên hệ khi có sự cố.
Đối với chất thải lỏng	
Hệ thống xử lý nước thải	- Hàng ngày theo dõi, kiểm tra hoạt động hệ thống xử lý nước thải. - Bố trí nhân viên quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; - Vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng công suất, quy trình. - Lập nhật ký vận hành và sổ theo dõi lưu lượng, hoạt động của hệ thống xử lý nước thải; - Trang bị các phương tiện, thiết bị dự phòng cần thiết để ứng phó, khắc phục sự cố của hệ thống xử lý; - Định kỳ tổ chức kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, tránh các sự cố có thể xảy ra. Hệ thống luôn có thiết bị dự phòng để đảm bảo rằng quá trình xử lý nước thải luôn ổn định và không bị gián đoạn.
Đối với chất thải khí	
Hệ thống xử lý khí thải của tủ an toàn sinh học cấp II	- Hàng ngày theo dõi, kiểm tra hoạt động hệ thống lọc HEPA. - Bố trí nhân viên quản lý, vận hành tủ an toàn sinh học cấp II có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; - Vận hành hệ thống theo đúng công suất và quy trình.

Dự báo về sự cố chất thải	Biện pháp phòng ngừa
	- Định kỳ tổ chức kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng tránh các sự cố có thể xảy ra.

IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải

- 4.1 Xác định phương tiện vận chuyển (vị trí xảy ra sự cố), hạng mục, công trình xảy ra sự cố chất thải, nguyên nhân xảy ra sự cố chất thải
- 4.2 Thực hiện khẩn cấp các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, tài sản, sinh vật và môi trường
- 4.3 Xác định loại, số lượng, khối lượng chất ô nhiễm bị phát tán, thải ra môi trường
- 4.4 Đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật
- 4.5 Thực hiện các biện pháp cô lập, giới hạn phạm vi, đối tượng và mức độ tác động
- 4.6 Thu hồi, xử lý, loại bỏ chất ô nhiễm hoặc nguyên nhân gây ô nhiễm
- 4.7 Thông báo, cung cấp thông tin về sự cố chất thải cho cộng đồng để phòng, tránh các tác động xấu từ sự cố chất thải
- 4.8 Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố môi trường báo cáo cấp trên trực tiếp
- 4.9 Trường hợp phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường của sự cố môi trường vượt ra ngoài phạm vi cơ sở, đơn vị hành chính thì người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố chất thải báo cáo cấp trên trực tiếp chỉ đạo để ứng phó sự cố
- 4.10 Báo cáo và lưu giữ hồ sơ, tài liệu về sự cố chất thải theo quy định
- 4.11 Các thông tin khác:

Một số biện pháp ứng phó sự cố tương ứng với nhóm chất thải bao gồm:

➤ Đối với chất thải rắn

- Sự cố đổ chất thải rắn:

+ Khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố và gọi đến số điện thoại đường dây nóng 028 3955 5548 - 403 để báo với ban Quản trị tòa nhà. Đặt biển cảnh báo sự cố về 02 phía của khu vực xảy ra sự cố, ở khoảng cách tối thiểu 02m mỗi chiều và khoanh vùng cách ly khu vực bị tràn đổ chất thải.

+ Di chuyển bệnh nhân, thân nhân, nhân viên y tế (nếu có) ra khỏi phạm vi khu vực xảy ra sự cố.

+ Dùng các trang thiết bị đã được trang bị để thu gom chất thải rắn và xử lý dịch (nếu có).

+ Khử khuẩn toàn bộ khu vực bị sự cố đổ chất thải bằng dung dịch Cloramin B

1-2% hoặc Javen 1-2% hoặc hóa chất khử khuẩn khác.

+ Thu dọn dụng cụ ứng phó sự cố và vệ sinh. Kiểm tra kỹ khu vực xảy ra sự cố trước khi cho hoạt động trở lại. Trong trường hợp là chất thải lây nhiễm bị đổ: có kế hoạch phơi nhiễm cho nhân viên vệ sinh tiếp xúc trực tiếp với chất thải.

+ Lập và lưu giữ báo cáo kết quả khắc phục sự cố.

– **Sự cố cháy khu vực lưu trữ chất thải rắn tạm thời/tập trung:**

+ Báo động bằng cách la lớn để mọi người biết.

+ Gọi đến số điện thoại đường dây nóng 028 3955 5548 - 403 để báo cho ban Quản trị tòa nhà và lực lượng PCCC của Cơ sở.

+ Ngắt điện khu vực bị cháy.

+ Sử dụng các phương tiện PCCC sẵn có để chữa cháy.

+ Nhanh chóng hỗ trợ và cứu người bị nạn (nếu có).

+ Di chuyển tài sản và các chất dễ cháy (nếu có) ra khỏi khu vực xảy ra sự cố nhằm bảo vệ và tạo khoảng cách chống cháy lan.

+ Khắc phục sự cố và ổn định Cơ sở trở lại.

+ Lập và lưu giữ báo cáo kết quả khắc phục sự cố.

– **Sự cố thiên tai gây ngập lụt khu vực lưu giữ chất thải rắn y tế làm phát tán chất thải rắn ra môi trường:**

+ Gọi đến số điện thoại đường dây nóng 028 3955 5548 - 403 để báo cho ban Quản trị tòa nhà và lực lượng ứng phó sự cố của Cơ sở.

+ Nhanh chóng di chuyển chất thải đến khu vực an toàn.

+ Thu gom chất thải và áp dụng các biện pháp khử khuẩn các khu vực xảy ra sự cố.

+ Khắc phục sự cố và ổn định trở lại.

+ Lập và lưu giữ báo cáo kết quả khắc phục sự cố.

– **Sự cố lượng chất thải gia tăng bất thường do dịch bệnh hoặc lý do bất khả kháng:** Khi có sự cố dịch bệnh bùng phát, số lượng bệnh nhân tăng đột biến hoặc sự cố từ nhà thầu xử lý chất thải y tế, làm gia tăng lượng chất thải bất thường, Cơ sở sẽ thành lập Tổ phản ứng nhanh để đánh giá mức độ gia tăng chất thải và khả năng xử lý của Cơ sở; Phân công cán bộ phụ trách theo dõi, thống kê, cập nhật hồ sơ, tài liệu và các số liệu báo cáo liên quan đến chất thải; Báo cáo kịp thời cho Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh và Sở Nông nghiệp và Môi trường TP. Hồ Chí Minh để được hỗ trợ và hướng dẫn; đồng thời sẽ thực hiện các biện pháp sau:

+ Đối với chất thải rắn: Bố trí khu vực lưu giữ tạm thời và đáp ứng quy định hiện hành: có mái che, đảm bảo khô ráo, thông gió và được kiểm soát chặt chẽ. Tăng cường thêm các dụng cụ lưu chứa, phương tiện thu gom và lưu giữ chất thải. Tăng tần suất thu gom và vận chuyển nội bộ để tránh ùn ứ chất thải tại các khoa/ban/đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải. Ký hợp đồng bổ sung hoặc làm việc với đơn vị xử lý hiện tại để tăng tần suất vận chuyển, xử lý.

+ Đối với nước thải: Tăng cường thêm vi sinh để đảm bảo hiệu quả xử lý nước thải và tăng cường thêm hóa chất khử trùng nước thải đầu ra, để đảm bảo khử khuẩn hoàn toàn vi khuẩn gây bệnh do dịch bệnh có trong nước thải sau xử lý. Tăng cường giám sát và vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng hướng dẫn.

➤ **Đối với chất thải lỏng**

- **Sự cố sạt, lở do thiên tai:**

- + Gọi đến số điện thoại đường dây nóng 028 3955 5548 - 403 để báo cho ban Quản trị tòa nhà và lực lượng ứng phó sự cố của Cơ sở.
- + Tạm ngưng xả nước thải.
- + Dùng vật liệu, thiết bị để ngăn chặn nước thải lan rộng ra khu vực xung quanh.
- + Triển khai các biện pháp (như bơm, hút) để thu gom nước thải.
- + Khắc phục sự cố và ổn định trở lại.
- + Lập và lưu giữ báo cáo kết quả khắc phục sự cố.

- **Bảo trì định kỳ và dự phòng thiết bị:**

- + Thực hiện kế hoạch định kỳ bảo trì và bảo dưỡng thiết bị hệ thống xử lý nước thải.
- + Bố trí thiết bị dự phòng để sẵn sàng thay thế trong trường hợp thiết bị chính gặp sự cố. Việc thay thế sẽ được thực hiện nhanh chóng để đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định.

- **Lưu chứa nước thải tạm thời và thực hiện biện pháp ưu tiên:**

- + Trong thời gian sửa chữa: thông báo toàn viện thực hiện các biện pháp tiết kiệm nước nhằm hạn chế phát sinh nước thải, để giảm áp lực cho hệ thống xử lý nước thải.
- + Nước thải sẽ được tạm thời lưu chứa trong các bể thu gom (Cơ sở có 7 bể thu gom trước khi chảy về bể điều hòa, thể tích 2-4m³/bể) để giảm áp lực cho hệ thống. Nếu các bể thu gom đầy sẽ tiếp tục lưu giữ trong bể điều hòa (thể tích bể điều hòa của hệ thống xử lý nước thải khoảng 30m³). Tổng thể tích các bể thu gom và bể điều hòa khoảng 50m³, có thể lưu chứa nước được khoảng 01 ngày, đảm bảo đủ khả năng tiếp nhận nước thải và thời gian lưu chứa nước thải

trong trường hợp cần sửa chữa, thay mới, điều chỉnh thiết bị khi hệ thống gặp sự cố.

- + Trong trường hợp công suất hệ thống xử lý nước thải không đáp ứng: Nước thải đầu vào sẽ được kiểm soát bằng cách giảm lưu lượng nước thải vào bể (tắt bơm vào hoặc điều chỉnh van lưu lượng nhỏ nhất nếu có thể). Lưu trữ nước thải tại bể điều hòa và bể thiếu khí, xử lý từng giai đoạn theo các công trình xử lý phía sau. Tổng thể tích bể điều hòa và bể thiếu khí của hệ thống xử lý nước thải là khoảng hơn 50m³, đảm bảo đủ khả năng tiếp nhận nước thải, đủ thể tích và thời gian lưu chứa nước thải trong trường hợp công suất hệ thống xử lý nước thải không đáp ứng được công suất xử lý trong những khoảng thời gian cao điểm.
- + Trong trường hợp hư hỏng cần sửa chữa dài ngày (nếu có): Cơ sở sẽ thuê đơn vị xử lý nước thải tạm thời, ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý nước thải với đơn vị chuyên nghiệp để bơm hút nước thải và chuyển đến nơi xử lý đạt quy chuẩn hiện hành đúng theo quy định.
- **Sửa chữa và khắc phục hoàn toàn:**
 - + Sau khi lưu chứa và xử lý tạm thời, bước tiếp theo là triển khai các biện pháp xử lý sự cố phù hợp.
 - + Hệ thống được vận hành lại khi tất cả các sự cố đã được khắc phục.
- Các sự cố xảy ra và biện pháp khắc phục các sự cố tại hệ thống xử lý nước thải trong quá trình vận hành được mô tả trong bảng sau:

Bảng 1. Sự cố máy móc thiết bị của hệ thống xử lý nước thải

Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Bơm nước thải		
Bơm hoạt động không bình thường. Nhận biết: - Đèn sáng, bơm không chạy - Đèn sáng, bơm chạy, nước ra ít hoặc không ra hoặc có tiếng kêu khác thường - Đèn không sáng, bơm không chạy - Đèn không sáng, bơm chạy - Dòng điện tăng	Thiếu nước/ máy không chạy	Bật qua chế độ vận hành bằng tay, kiểm tra tình trạng hoạt động của máy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, nếu máy hoạt động bình thường thì kiểm tra hệ thống điều khiển.
	Van bị sự cố	Tháo van kiểm tra và sửa chữa. Nếu không khắc phục được thay mới.
	Phao không hoạt động	Kiểm tra sự đóng/ mở tiếp điểm của phao bằng đồng hồ đo/ vệ sinh mối nối điện. Nếu không khắc phục được thay mới. Trong khi chờ khắc phục, vận hành bằng tay và theo dõi trực tiếp.
	Tủ điện bị hỏng	Xem phần tủ điện điều khiển
	Máy bơm bị kẹt	Kéo bơm/ vệ sinh cánh bơm

Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
	rác	
	Motor bơm bị cháy	Chuyển chạy bơm dự phòng và đưa bơm sửa chữa. Nếu không sửa được sẽ mua mới thay thế. Trong khi chờ khắc phục, người vận theo dõi thường xuyên.
	Cánh bơm bị hỏng/ quá mòn	Chuyển chạy bơm dự phòng và đưa bơm sửa chữa. Nếu không sửa được sẽ mua mới thay thế. Trong khi chờ khắc phục, người vận theo dõi thường xuyên.
Máy thổi khí		
Máy hoạt động không bình thường. Nhận biết: - Đèn sáng, máy không chạy - Đèn sáng, máy chạy, khí không lên hoặc lên không đều. - Đèn không sáng, máy không chạy - Đèn không sáng, máy chạy - Có tiếng kêu lạ - Dây cu-roa bị lỏng	Máy không chạy	Bật qua chế độ vận hành bằng tay, kiểm tra tình trạng hoạt động của máy. Kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, nếu máy hoạt động bình thường thì kiểm tra hệ thống điều khiển.
	Dây cu-roa bị hư	Thay dây cu-roa.
	Tủ điện bị hỏng	Xem phần tủ điện điều khiển
	Motor bị cháy	Chuyển chạy máy dự phòng và đưa thiết bị sửa chữa. Nếu không sửa được sẽ mua mới thay thế.
	Phần máy bị hỏng	Chuyển chạy máy dự phòng và đưa thiết bị sửa chữa. Nếu không sửa được sẽ mua mới thay thế.
	Máy thiếu nhớt	Châm thêm nhớt
Bơm hóa chất		
Máy hoạt động không bình thường. Nhận biết: - Đèn sáng, bơm không chạy - Đèn sáng, bơm chạy, hóa chất ra ít hoặc không ra hoặc có tiếng kêu khác thường - Đèn không sáng, bơm chạy - Đèn không sáng, bơm không chạy	Bơm không lên hóa chất	Hết hóa chất: pha bổ sung hóa chất
	Bơm bị nghẹt	Các van, đầu hút bị nghẹt cặn, vệ sinh đầu hút
	Bơm hư hỏng, có tiếng kêu lớn	Các bạc đạn, van, màng bị mòn. Kiểm tra, sửa chữa bơm. Chuyển chạy máy dự phòng và đưa thiết bị sửa chữa. Nếu không sửa được sẽ mua mới thay thế.
	Phao không hoạt động	Kiểm tra sự đóng/ mở tiếp điểm của phao bằng đồng hồ đo/ vệ sinh mối nối điện. Nếu không khắc phục được thay mới. Trong khi chờ khắc phục, vận hành bằng

Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
		tay và theo dõi trực tiếp.
	Tủ điện bị hỏng	Xem phần tủ điện điều khiển
	Tủ điện bị hỏng	Xem phần tủ điện điều khiển
	Motor bị cháy	Đưa thiết bị sửa chữa. Nếu không sửa được sẽ mua mới thay thế. Trong khi đưa thiết bị đi sửa, nhân viên vận hành phải khuấy trộn hóa chất thủ công.
Tủ điện điều khiển		
Hệ thống hoạt động không bình thường Nhận biết: - Đèn báo sự cố sáng - Chuông báo sự cố kêu - Đèn báo pha không sáng - Toàn bộ đèn tủ điện không sáng - Vận hành bằng tay thiết bị nhưng đèn báo không sáng, thiết bị không hoạt động - Đèn báo nhấp nháy liên tục	Tủ điều khiển mất nguồn hoạt động	Kiểm tra CB tổng tại tủ điện
	Tủ điều khiển mất nguồn điều khiển	Kiểm tra bộ nguồn 24V DC Kiểm tra mạch điều khiển
	Các phần tử điện bị sự cố	Kiểm tra mối nối, contactor, MCB... Thay thế các phần tử bị hỏng.
	Lỗi thiết bị	Kiểm tra bơm, quạt

Bảng 2. Sự cố tại các bể xử lý nước thải

Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Bể điều hòa		
Mức nước trong bể dâng cao bất thường	Bơm đầu ra gặp sự cố Phao điều khiển mực nước gặp sự cố	Kiểm tra các bơm này, đồng thời chạy bơm dự phòng theo chế độ bằng tay. Kiểm tra các phao. Sau khi mức nước trở về vị trí bình thường, chuyển lại về chế độ tự động và người vận hành tiếp tục trực để theo dõi.
Bể hiếu khí		
Nhận biết: - Bùn nổi nhiều - Nổi bọt nhiều - Bùn không tốt - Có mùi hôi bất thường	Sốc tải	Kiểm tra lưu lượng Kiểm tra các bể tiền xử lý Điều chỉnh chế độ bơm
	Thiếu men vi sinh	Kiểm tra bùn Bổ sung men vi sinh
	Bị tắc nghẽn đường ống	Kiểm tra bơm, ống Thông ống

Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Bể lắng sinh học		
Nhận biết: - Bùn nổi - Bùn có chứa bọt khí	Do không bơm bùn thường xuyên; Bùn tồn đọng sinh kị khí	Vệ sinh bể lắng Bơm bùn tuần hoàn thường xuyên
Bể khử trùng		
- Mức nước trong bể dâng cao bất thường	Bơm đầu ra gặp sự cố	Kiểm tra các bơm này, đồng thời chạy bơm dự phòng theo chế độ bằng tay. Sau khi mức nước trở về vị trí bình thường, chuyển lại về chế độ tự động và người vận hành tiếp tục trực để theo dõi.

- **Biện pháp kiểm soát nước thải sau xử lý khi xả thải:**
 - + Định kỳ tổ chức nạo vét, vệ sinh đường ống dẫn nước thải sau xử lý thoát ra cống chung của khu vực.
 - + Định kỳ 3 tháng/lần tổ chức lấy mẫu quan trắc chất lượng nước thải sau xử lý tại hố ga đầu nối xả thải.
 - + Định kỳ 1 lần/tháng mở nắp thăm, kiểm tra hiện trạng hố ga đầu nối nước thải sau xử lý trước khi thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.
- **Biện pháp khắc phục sự cố khi chất lượng nước thải sau xử lý không đạt:**
Lắp đặt đường ống tuần hoàn nước thải về bể điều hòa trong trường hợp nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn quy định
- **Đối với khí thải:**
 - **Đối với hoạt động của Tủ an toàn sinh học cấp II, khi có sự cố hư hỏng hệ thống lọc HEPA xảy ra:**
 - + Ngừng hoạt động ngay lập tức: Tắt tủ, đảm bảo an toàn.
 - + Gọi đến số điện thoại đường dây nóng 028 3955 5548 - 403 để báo cho ban Quản trị tòa nhà; báo cho ban Vật tư thiết bị và lực lượng ứng phó sự cố của Cơ sở.
 - + Thay mới hệ thống lọc HEPA.
 - + Khắc phục sự cố và ổn định trở lại.
 - + Lập và lưu giữ báo cáo kết quả khắc phục sự cố.
 - **Đối với hoạt động máy phát điện:** Máy phát điện chỉ hoạt động trong thời gian mạng lưới điện quốc gia có sự cố, do đó lưu lượng khí thải phát sinh không nhiều và gián đoạn, các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố như sau:

- + Định kỳ 3 tháng/lần kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng máy phát điện, đảm bảo máy luôn hoạt động hiệu quả.
- + Máy phát điện sử dụng dầu DO, đảm bảo khí thải phát sinh đạt QCVN 19:2009/BTNMT, Cột B, $K_p = 0,9$, $K_v = 0,6$ – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ và toàn bộ khí thải phát sinh được thu gom, phát thải qua ống khói.
- **Đối với hệ thống thoát mùi phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải và từ hoạt động của bếp ăn**
 - + Định kỳ kiểm tra đường ống thoát mùi, đảm bảo khí thải, mùi phát sinh luôn được thu gom và xử lý.
 - + Trường hợp đường ống hư hỏng sẽ được sửa chữa, thay thế kịp thời, tránh rò rỉ ra bên ngoài.

➤ **Kịch bản phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải phù hợp với cơ sở**

Cơ sở xây dựng kịch bản phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải phù hợp với hoạt động như sau:

- Kịch bản 1: Rắc làm tắt đường ống dẫn nước từ bể điều hòa sang bể thiếu khí của hệ thống xử lý nước thải dẫn đến nước thải tràn ra ngoài. Để ứng phó với sự cố này, Cơ sở sẽ thực hiện các bước sau:
 - + Bước 1: Phát hiện sự cố.

Trực vận hành hệ thống xử lý nước thải tại Cơ sở báo sự cố cho bộ phận trực điện thoại bảo trì số điện thoại nội bộ 405.

Bộ phận bảo trì thông báo cho Đội UPSCMT.

Đội UPSCMT thực hiện theo quy trình.
 - + Bước 2: Khoanh vùng và cảnh báo.

Đội UPSCMT khoanh vùng, rào chắn khu vực có sự cố và dựng biển báo để tiến hành xử lý sự cố. Nhân sự thực hiện xử lý sự cố phải được trang bị đầy đủ PTPHCN trước khi thực hiện.
 - + Bước 3: Giảm lưu lượng nước thải vào bể điều hòa (tắt bơm vào hoặc điều chỉnh van lưu lượng nhỏ nhất nếu có thể).
 - + Bước 4: Lắp bơm dự phòng để bơm nước bể điều hòa sang bể hiếu khí.
 - + Bước 5: Sau khi giảm mức nước bể điều hòa, thực hiện xử lý rác làm tắt đường ống dẫn. Kiểm tra và đưa hệ thống hoạt lại bình thường.
 - + Bước 6: Tổ huy PN&UPSCMT đánh giá và báo cáo Ban giám đốc.
- Kịch bản 2: Chất thải lây nhiễm trong quá trình vận chuyển từ nơi thu gom về nơi

lưu giữ đã bị rơi vãi ra ngoài.

+ Bước 1: Phát hiện sự cố.

Bảo vệ của Cơ sở báo sự cố cho bộ phận trực điện thoại bảo trì số điện thoại nội bộ 405.

Bộ phận bảo trì thông báo cho Đội UPSCMT.

Đội UPSCMT thực hiện theo quy trình.

+ Bước 2: Khoanh vùng và cảnh báo.

Đội UPSCMT khoanh vùng, rào chắn khu vực có sự cố và dựng biển báo để tiến hành xử lý sự cố. Nhân sự thực hiện xử lý sự cố phải được trang bị đầy đủ PTPHCN trước khi thực hiện.

+ Bước 3: Dùng kẹp, xẻng hoặc dụng cụ phù hợp để thu gom chất thải cho vào túi đựng chất thải theo quy định.

+ Bước 4. Phun khử khuẩn khu vực xảy ra sự cố bằng dung dịch khử khuẩn.

+ Bước 5. Thu dọn dụng cụ vệ sinh, biển báo và tháo PTPHCN, bỏ vào thùng rác theo quy định.

+ Bước 6. Tổ huy PN&UPSCMT đánh giá và báo cáo Ban giám đốc.

V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải

5.1 Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra

➤ Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của cơ sở: Cơ sở 2 đã thành lập Tổ phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường bao gồm:

TT	Họ và tên	Bộ phận	Số điện thoại	Vị trí được phân công
1.	Ông Trần Anh Tuấn	Phó Trưởng Cơ sở	0903731120	Tổ trưởng
2.	Ông Bùi Thanh Quảng	Ban QTTN	0908210425	Thành viên
3.	Ông Đoàn Văn Hiếu	Tổ Bảo vệ	0767339153	Thành viên
4.	Ông Hoàng Văn Đông	Ban QTTN	0906562988	Thành viên
5.	Ông Phạm Ngọc Anh	Ban QTTN	0972218902	Thành viên
6.	Ông Lê Quang Tùng	Ban QTTN	0907137138	Thành viên
7.	Ông Đỗ Lê Hưng	Ban QTTN	0906562988	Thành viên
8.	Ông Bùi Văn Cường	Ban QTTN	0977045047	Thành viên

Đội ứng phó sự cố môi trường có nhiệm vụ như sau:

- + Tổ chức kịp thời các biện pháp khẩn cấp để cách ly và cảnh báo tại khu vực xảy ra sự cố để giảm thiểu tối đa các thiệt hại và khắc phục hậu quả do sự cố.
- + Tiếp nhận phương tiện, trang thiết bị và trực tiếp chỉ huy lực lượng tổ chức ứng phó sự cố; huy động lực lượng, trang thiết bị cần thiết để ứng phó.
- + Thường xuyên báo cáo cho Tổ huy phòng ngừa và ứng phó sự cố và cung cấp thông tin cho người phát ngôn về ứng phó sự cố.

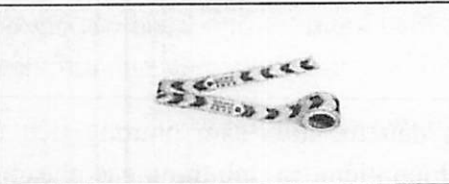
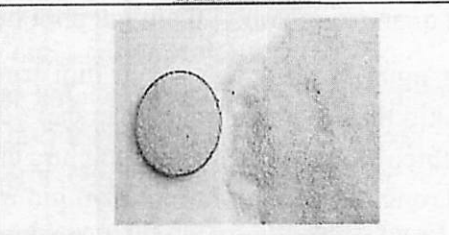
➤ Danh sách lực lượng bên ngoài tham gia hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra chất thải

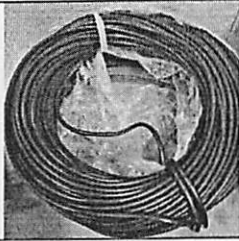
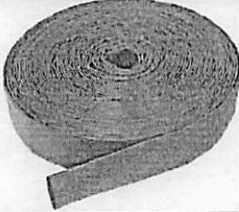
TT	Tên cơ quan/đơn vị	Họ và tên lãnh đạo cơ quan/đơn vị	Chức vụ	Số điện thoại
1.	Sở Y tế TP.HCM	Tăng Chí Thượng	Giám đốc	1900638563
2.	Sở Nông nghiệp và Môi trường TP.HCM	Nguyễn Toàn Thắng	Giám đốc	02838293661
3.	UBND Phường Chợ Lớn	Nguyễn Xuân Trung	Chủ tịch	02838634802
4.	Trung Tâm Ứng Phó Môi Trường Thành Phố Hồ Chí Minh	-	-	1900 0340
5.	Công Ty Môi Trường Việt Úc	-	-	093418889
6.	Công Ty Môi Trường Đô Thị Thành Phố Hồ Chí Minh	-	-	0918548888
7.	Công ty TNHH Vệ Sinh Cây Xanh Long Phụng	-	-	0383116817

5.2 Phương tiện ứng phó sự cố chất thải:

Cơ sở đã trang bị các phương tiện ứng phó sự cố môi trường như sau:

STT	Tên vật dụng/ trang thiết bị sử dụng ứng phó sự cố	Hình ảnh minh họa	Số lượng
1.	Túi đựng chất thải lây nhiễm		20 cái

2.	Túi đựng chất thải không lây nhiễm		20 cái
3.	Nước Javen khử khuẩn hoặc hóa chất khử khuẩn khác		10 lít
4.	Ủng, găng tay cao su		02 đôi
5.	Bộ ki chổi		02 bộ
6.	Bình xịt khử khuẩn dung tích 05 lít		01 bình
7.	Băng rào khu vực bị tràn đổ		03 cuộn
8.	Biển cảnh báo khu vực nguy hiểm		04 cái
9.	Vật liệu hấp thụ (Cát, bột thấm)		03 bao

10.	Bơm nước thải dự phòng		01 cái
11.	Dây điện		50 m
12.	Đường ống nước thải		50 m
13.	Máy hút bụi khô và ướt		01 cái

Kế hoạch đầu tư, mua sắm phương tiện ứng phó sự cố chất thải: định kỳ 01 lần/tháng thực hiện kiểm tra tình trạng các phương tiện, thiết bị phó sự cố chất thải đang có, nếu bị hư hỏng sẽ thực hiện mua sắm mới để thay thế.

5.3 Nhiệm vụ của các bộ phận

Cơ sở đã thành lập Tổ Phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường: khi có sự cố môi trường xảy ra, Tổ Phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường sẽ chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, cá nhân liên quan trong đơn vị tham gia phối hợp ứng phó sự cố.

Tổ Phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường giao cho Đội ứng phó sự cố môi trường tổ chức kịp thời các biện pháp khẩn cấp để cách ly và cảnh báo tại khu vực xảy ra sự cố để giảm thiểu tối đa các thiệt hại; tổ chức các lực lượng ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố. Trong đó, các lực lượng tham gia ứng phó sự cố được phân chia nhiệm vụ rõ ràng, bao gồm: lực lượng quan sát, thông báo, báo động; lực lượng cứu hộ, sơ tán người, tài sản; lực lượng tăng cường, phối hợp; lực lượng bảo đảm an ninh; lực lượng đảm bảo hậu cần, y tế và lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

Các lực lượng trên được phân công trách nhiệm xử lý các vấn đề khi có sự cố xảy

ra; được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và công cụ để xử lý sự cố nhanh chóng và hiệu quả, cụ thể nhiệm vụ được phân công như sau:

- Lực lượng quan sát, thông báo, báo động: Thường xuyên báo cáo cho Tổ phòng ngừa và ứng phó sự cố và cung cấp thông tin cho người phát ngôn về ứng phó sự cố.
- Lực lượng cứu hộ, sơ tán người, tài sản: Tổ chức cứu hộ, sơ tán người ra khỏi khu vực sự cố đến khu vực an toàn.
- Lực lượng tăng cường, phối hợp: Các đơn vị chuyên trách khác phối hợp với các lực lượng tổ chức ứng phó sự cố.
- Lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự: Tổ chức kịp thời các biện pháp khẩn cấp để cách ly và đảm bảo an ninh, trật tự khu vực xảy ra sự cố.
- Lực lượng đảm bảo hậu cần, y tế: Phụ trách công tác sơ cứu người bị nạn nếu có.
- Lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả: Phối hợp với các lực lượng khác tổ chức ứng phó sự cố và khắc phục hậu quả nếu có.
- Nhiệm vụ chung: Xác định các sự cố chất thải có thể xảy ra trong quá trình hoạt động khám chữa bệnh của Cơ sở nhằm có sự chuẩn bị tốt nhất và ứng phó kịp thời nếu có sự cố xảy ra.
- Nhiệm vụ cụ thể:
 - Ban Quản trị tòa nhà
 - + Lập và trình kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố.
 - + Xây dựng kế hoạch tập huấn, diễn tập phòng ngừa và ứng phó sự cố.
 - + Mua sắm các trang thiết bị phục vụ phòng ngừa và ứng phó sự cố.
 - + Trình nộp Kế hoạch về ứng phó sự cố môi trường tới cơ quan nhà nước liên quan theo quy định hiện hành.
 - Ban Hành chính Tổ chức: Đăng tin trên trang điều hành tác nghiệp.
 - Ban Công tác xã hội: Công khai kế hoạch lên cổng thông tin điện tử của Cơ sở.
 - Các Khoa, Ban, Trung tâm, Đơn vị: Phối hợp triển khai Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố.

5.4 Tổ chức chỉ huy

Tổ chức chỉ huy trong công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố là một trong những yếu tố quan trọng để đảm bảo các biện pháp được thực hiện nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

Địa điểm: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2 – 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phần: Cơ sở đã thành lập Tổ Phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường cụ thể như sau:

1.	Ông Hà Mạnh Tuấn	Trưởng Cơ sở	Tổ trưởng
2.	Ông Trần Anh Tuấn	Phó Trưởng Cơ sở	Tổ phó
3.	Ông Đỗ Lê Hưng	Ban QTTN	Thư ký
4.	Ông Lê Nguyễn Thanh Duy	Ban QTTN	Thành viên
5.	Ông Nguyễn Tiến Đại	Ban QTTN	Thành viên
6.	Bà Phan Thị Tâm Đan	Ban ĐD	Thành viên
7.	Ông Nguyễn Ngọc Lân	Đơn vị KSNK	Thành viên
8.	Ông Quách Hữu Lộc	Ban HCTC	Thành viên
9.	Bà Nguyễn Thị Bích Nga	Khoa XN	Thành viên
10.	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga	Khoa KB	Thành viên
11.	Bà Nguyễn Thị Nghĩa	Khoa NTH	Thành viên
12.	Ông Bùi Thanh Quảng	Ban QTTN	Thành viên

Nhiệm vụ: Tổ Phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường có các nhiệm vụ sau:

- Nhận diện sự cố môi trường.
- Huy động phương tiện, thiết bị và lực lượng ứng phó sự cố cho người chỉ huy ứng phó sự cố.
- Chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, cá nhân liên quan trong đơn vị tham gia phối hợp ứng phó sự cố.
- Trực tiếp chỉ đạo ứng phó sự cố; báo cáo và đề nghị cấp trên hỗ trợ ứng phó sự cố và cải tạo phục hồi môi trường trong trường hợp cần thiết.
- Tập huấn, tổ chức diễn tập công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường tại Cơ sở.

5.5 Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của cơ sở về ứng phó sự cố chất thải: Dự kiến diễn ra trong khoảng từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2026 tại Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh (kết hợp tập huấn và diễn tập cùng Cơ sở 1 - Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh).

VI. Kết luận và kiến nghị

- 6.1 Đánh giá về tính khả thi của kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng

Kế hoạch đã xác định rõ ràng các nguồn, loại chất thải có nguy cơ xảy ra sự cố. Các biện pháp đề ra phù hợp với đặc thù của cơ sở và các công trình bảo vệ môi trường, đảm bảo khả năng kiểm soát các nguy cơ sự cố chất thải ở mức độ cơ sở.

- 6.2 Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra (nếu có) và cam kết của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo

Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra: Không có sự cố chất thải xảy ra trong năm 2025.

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2 cam kết nghiêm túc thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.

- 6.3 Kiến nghị của cơ sở: Không có 

Nơi nhận:

- UBND Phường Chợ Lớn;
- Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự Phường Chợ Lớn;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Khoa/Ban/Trung tâm/Đơn vị (để thực hiện);
- Lưu: VT, Ban QTTN (J23-012-2-bvquang) (03).



Hà Mạnh Tuấn

QC
H